

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/DS-ST

Ngày: 25-9-2020

*“V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Ngọc Nam;

2. Bà Hoàng Thị Tuyết Nhung.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phạm Văn Quảng - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 100/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2020 về việc *“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị G; địa chỉ: Khu phố N, Phường B, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Bị đơn: Ông Hồ Quảng C và bà Bùi Anh Th; địa chỉ: Khu phố M, Phường N, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 30/7/2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Gái trình bày:

Ngày 28/01/2019, ông Hồ Quảng C và bà Bùi Anh T có vay bà Nguyễn Thị G số tiền 600.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày 28/01/2019 cho đến ngày 28/11/2019, ông C, bà Th đã trả cho bà G số tiền 269.400.000 đồng, còn nợ lại 330.600.000 đồng. Tuy nhiên, đến thời hạn trả nợ ông C bà Th không thực hiện việc trả nợ theo như đã cam kết, vì vậy, bà G khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Hồ Quảng C và bà Bùi Anh Th phải trả cho bà G số tiền 330.600.000 đồng.

Bị đơn ông Hồ Quảng C và bà Bùi Anh Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Hồ Quảng C và bà Bùi Anh Th đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Cẩm và bà Thư.

[2] Về nội dung: Căn cứ hợp đồng vay tiền ngày 28/01/2019, cho thấy ông C, bà Th vay bà G số tiền 600.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày 28/01/2019 cho đến ngày 28/11/2019, quá trình thực hiện hợp đồng ông C, bà Th đã thanh toán cho bà G số tiền 269.400.000 đồng, còn nợ lại 330.600.000 đồng.

Theo thời hạn cam kết tại hợp đồng vay tiền ngày 28/01/2019 được xác lập giữa ông C, bà Th với bà G thì ông C, bà Th đã vi phạm việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ từ ngày 29/11/2019. Khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự quy định “Bên vay tài sản là tiền thì phải trả tiền khi đến hạn...”. Vì vậy, áp dụng Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông C, bà Th phải trả cho bà G số tiền 330.600.000 đồng.

[3] Về án phí: Ông Hồ Quảng C và bà Bùi Anh Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng Điều 288, Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị G, buộc bị đơn ông Hồ Quảng C và bà Bùi Anh Th phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị G số tiền 330.600.000 đồng (*Ba trăm ba mươi triệu sáu trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

- Ông Hồ Quảng C và bà Bùi Anh Th phải chịu 16.530.000 đồng (*Mười sáu triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị G số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 8.265.000 đồng (*Tám triệu hai trăm sáu mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000675 ngày 06/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- CC THADS TP. Đông Hà;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải Yến